

Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày 29-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Công Hạ

Ông Bùi Đức K

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà –Thư ký Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2020/HSST ngày 17 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 3 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 26/2020/HSST-QĐ ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 01/TB-TA ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Đăng K (tên gọi khác M), sinh năm 1982 tại Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ dân phố số 2, khu H2, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 07/12 dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Kh (đã chết) và bà Đoàn Thị C; vợ là Bùi Thị Th; có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/11/2019 đến ngày 18/11/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại:

Anh Trịnh Văn D, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện Th, thành phố Hải Phòng (đã chết). Người đại diện hợp pháp: Ông Trịnh Ngọc S, sinh năm 1975 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện Th, thành phố Hải Phòng là bố mẹ đẻ của anh Trịnh Văn D. Đều có mặt.

Anh Đỗ Đức H, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn 5, xã K, huyện Th, thành phố Hải Phòng (đã chết). Người đại diện hợp pháp: Ông Đỗ Quang H, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn 5, xã K, huyện Th, thành phố Hải Phòng là bố mẹ đẻ của anh Đỗ Đức H, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 10/11/2019, tại khu vực ngã tư đường giao nhau giữa đường liên xã với đường nội đồng thôn thuộc địa phận thôn 9 xã Liên Khê, huyện Th, thành phố Hải Phòng xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ giữa xe ô tô tải biển số 14C-170.87 do Bùi Đăng K điều khiển đi theo hướng từ xã Lại Xuân về xã Liên Khê đã va chạm với xe mô tô biển số 15G1-590.06 do anh Trịnh Văn D, sinh năm 1996, ở thôn 5, xã H, huyện Th, Hải Phòng điều khiển phía sau chở anh Đỗ Đức H, sinh năm 1996, ở thôn 5, xã K, huyện Th, Hải Phòng đi từ đường nội đồng thôn 9 ra đường liên xã. Hậu quả: các anh Trịnh Văn D và Đỗ Đức H tử vong tại chỗ, xe mô tô và ô tô tải bị hư hỏng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm tử thi:

- Tử thi Trịnh Văn D có các dấu vết: Vùng đầu, mặt biến dạng vỡ phức tạp xương hộp sọ, xương hàm mặt, gãy nhiều răng, thoát hầu hết tổ chức não ra ngoài. Vùng môi dưới có vết thương rách da (kích thước 02cm x 02cm). Vùng mặt cổ có vết xây xước da (kích thước 20cm x 18cm), kiểm tra thấy gãy di lệch xương cột sống cổ. Vùng ngực bụng có vết xây xước da hướng dọc (kích thước 45cm x 25cm). Vùng thắt lưng trái có vết xây xước da (kích thước 15cm x 10cm) hướng từ sau ra trước, kiểm tra thấy gãy xương lồng ngực phải. Vùng khuỷu tay phải có các vết xây xước da (kích thước 02cm x 01cm; 22cm x 10cm). Vùng mu bàn tay phải có vết xây xước da (kích thước 14cm x 10cm). Vùng 1/3 trên cánh tay phải sưng nề biến dạng kiểm tra thấy gãy 1/3 trên xương cánh tay phải. Vùng 1/3 trên mặt sau cẳng tay trái có vết xây xước da (kích thước 04cm x 0,5cm), sưng nề gãy 1/3 trên xương cẳng tay trái. Vùng mu bàn tay trái có vết xây xước da (kích thước 09cm x 10cm). Vùng hai chân có nhiều vết xây xước da nhỏ khác.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 264/2019/TT ngày 14/11/2019 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Trịnh Văn D bị tai nạn giao thông chết ngay tại chỗ do đa chấn thương: Chấn thương sọ não - hàm mặt, chấn thương gãy xương cột sống cổ và chấn thương ngực nặng. Bản Kết luận pháp y về hóa pháp Số 511/PY-XNĐH ngày 14/11/2019 của Viện pháp y quân đội - Cục quân y kết luận: Mẫu máu của Trịnh Văn D gửi giám định có Ethanol, nồng độ 47,1mg/100ml máu.

- Tử thi Đỗ Đức H có các dấu vết: Vùng trán phải, gò má phải có vết xây xước da (kích thước 14cm x 10cm) hướng từ trên xuống dưới từ trước ra sau. Vùng sống mũi có vết xây xước da (kích thước 03cm x 02cm). Vùng cằm có vết xây xước rách da (kích thước 05cm x 04cm; 02cm x 0,5cm). Kiểm tra thấy gãy vỡ xương hộp sọ vùng trán phải, xương sống mũi, xương hàm trên bên phải và gãy nhiều răng. Vùng ngực bụng có vết xây xước da hướng từ phải sang trái từ trên

xuống dưới (kích thước 41cm x 30cm). Vùng thành bên ngực bụng phải có vết xây xước da (kích thước 20cm x 10cm). Vùng thắt lưng có vết xây xước da (kích thước 16cm x 10cm), kiểm tra thấy gãy xương lồng ngực phải. Vùng sau vai phải có vết xây xước da (kích thước 10cm x 07cm). Vùng 1/3 giữa cánh tay trái sưng nề biến dạng, kiểm tra thấy gãy 1/3 giữa xương cánh tay trái. Vùng mặt sau cẳng tay trái có vết xây xước da hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải (kích thước 34cm x 06cm). Vùng mông phải có vết xây xước da (kích thước 17cm x 14cm). Vùng bẹn 2 bên có vết thương rách da (kích thước 17cm x 05cm; 18cm x 08cm). Vùng mặt trong đùi phải có vết xây xước da (kích thước 21cm x 18cm). Vùng mặt trong đùi trái có vết xây xước da hướng từ trên xuống dưới (kích thước 37cm x 16cm). Kiểm tra thấy gãy 1/3 dưới xương cẳng chân trái, xương gót trái. Vùng phía dưới cơ thể, hai chân có nhiều vết xây xước da.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 265/2019/TT ngày 14/11/2019 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Đỗ Đức H bị tai nạn giao thông chết ngay tại chỗ do đa chấn thương: Chấn thương sọ não - hàm mặt và chấn thương ngực nặng.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập các dấu vết: Hướng khám nghiệm từ xã Lại Xuân đi xã Liên Khê. Điểm mốc được xác định là biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên hai bên trên lề đường phải theo hướng khám nghiệm. Mặt đường rộng 09m, trải nhựa phẳng, thẳng, có nhiều mảnh vỡ nhựa nhỏ nằm rải rác. Đoạn đường xảy ra tai nạn trong phạm vi có hiệu lực của biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên. Trên mặt đường có 01 vết cày xước mặt đường nhỏ, rõ, đứt đoạn dài 28,8m; điểm đầu cách lề đường phải 3,1m; cách đầu lồi rẽ bên phải đường nội thôn là 02m, cách cột mốc là 47m; điểm cuối nằm dưới bàn chân phanh xe mô tô biển số 15G1-590.06. Một tử thi nam giới (nạn nhân H) nằm ngửa trên mặt đường, đầu tử thi hướng chệch vào lề đường phải, cách lề đường phải 1,8m, cách điểm đầu vết cày xước ở trên là 5,7m, chân tử thi hướng ra tim đường, cách lề đường phải 3,2m; cánh tay trái có đám máu loang. Một tử thi nam giới (nạn nhân D) nằm ngửa trên mặt đường, đầu tử thi bị thoát tổ chức não và máu hướng về xã Lại Xuân, cách lề đường phải 3,2m, cách đầu tử thi trên là 7,5m; chân tử thi chệch vào lề đường phải, cách lề đường phải 2,7m. Xe mô tô biển số 15G1-590.06 đổ nghiêng phải trên mặt đường, đầu xe quay ngược hướng khám nghiệm, trục bánh trước cách lề đường phải 3,4m, cách cột biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên hai bên trên lề đường trái là 0,6m; trục bánh sau cách lề đường phải là 3,8m. Xe ô tô tải biển số 14C-170.87 đổ trên mặt đường, đầu xe quay theo hướng khám nghiệm, trục bánh trước, bánh sau bên phải đều cách lề đường phải 1,1m; trục bánh sau bên trái cách trục bánh sau xe mô tô biển số 15G1-590.06 là 3,3m.

Tiến hành khám nghiệm các phương tiện tham gia giao thông gây tai nạn thu thập được các dấu vết:

- Xe ô tô tải biển số 14C-170.87: Ốp mảnh tản nhiệt phía trên bên phải bung bật mấu hãm để lộ phía trong. Ốp cụm đèn pha bên phải bung bật mấu hãm để lộ phía trong. Toàn bộ cụm đèn pha đèn chuyển hướng phía trước bên phải vỡ để lộ phía trong. Mặt ngoài bên phải ốp cản trước đầu xe móp méo cong vênh di lệch (kích thước 80cm x 20cm) có chiều từ dưới lên trên, từ phải sang trái, trên bề mặt bám dính lại tạp chất lạ màu đen, điểm thấp nhất cách mặt đất 60cm. Mặt ngoài bên phải ốp cản trước đầu xe có vết mài xước sơn, kim loại (kích thước 50cm x 4,5cm), điểm thấp nhất cách mặt đất 88,5cm; điểm cao nhất cách mặt đất 97cm. Mặt ngoài phía trước cửa xe bên phải có vết mài xước sơn kim loại (kích thước 07cm x 03cm), có chiều từ trước về sau điểm thấp nhất cách đất 107cm, điểm cao nhất cách đất 110cm. Mặt ngoài phía dưới cửa xe bên phải có vết mài xước sơn kim loại chiều từ trước về sau, do ốp cản trước ép sát vào cửa xe nên không đo được kích thước và khoảng cách. Mặt trong lớp xe phía trước bên trái có vết mài trượt cao su (kích thước 100cm x 07cm). Mặt ngoài phía dưới trực trước có vết mài xước kim loại sạch bụi (kích thước 52cm x 1,5cm). Mặt ngoài lớp xe thứ nhất phía sau bên phải có bám dính lại tạp chất dạng dịch màu nâu nghi máu (kích thước 09cm x 09cm), tâm cách chân van 56cm. Mặt ngoài lazăng bánh trong dàn lớp xe phía sau bên phải có bám dính lại tạp chất dạng dịch màu nâu, nghi máu. Mặt ngoài lớp bánh xe phía ngoài dàn lớp xe sau bên trái có vết mài trượt cao su sạch bụi (kích thước 32cm x 16cm), tâm cách chân van 64cm. Phanh tay, phanh chân có tác dụng.

- Xe mô tô biển số 15G1-590.06: Toàn bộ cụm đèn, ốp đầu xe vỡ để lộ phía trong. Yếm xe bên phải bung bật mấu hãm. Mặt ngoài bàn chân phanh có vết mài xước kim loại, cong vênh, móp méo, biến dạng (kích thước 03cm x 0,5cm), điểm thấp nhất cách mặt đất 23cm. Bàn để chân phía trước bên phải, gãy không còn. Mặt ngoài ốp máy xe bên phải có vết mài xước kim loại (kích thước 8cm x 6,5cm) không rõ chiều, tâm cách mặt đất 34,5cm. Mặt ngoài đầu nối bàn để chân phía sau bên phải có vết mài xước kim loại (kích thước 04cm x 03cm) không rõ chiều, điểm thấp nhất cách đất 37cm. Mặt ngoài ốp bảo vệ ống xả có vết mài xước nhựa (kích thước 55cm x 10cm) không rõ chiều, điểm thấp nhất cách đất 27cm. Mặt ngoài ốp thân xe bên phải có vết mài xước nhựa nham nhở (kích thước 16cm x 05cm), điểm thấp nhất cách đất 65cm. Mặt dưới tay côn bên trái có bám dính lại tạp chất lạ màu xanh dạng sơn (kích thước 1,5cm x 0,5cm), điểm thấp nhất cách đất 120cm. Cánh yếm bên trái không còn, cần số và bàn để chân phía trước bên trái cong vênh di lệch chiều từ trước về sau làm cần số ép sát vào vỏ máy. Mặt ngoài ốp thân xe bên trái có vết mài xước nhựa chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên (kích thước 47cm x 10cm), điểm thấp nhất cách đất 53cm. Tay lái xe cong vênh, di lệch, móp méo, biến dạng chiều từ trước về sau. Bánh xe phía sau kẹt cứng di lệch từ phải sang trái. Ốp

chấn bầm phía sau mốp méo, cong vênh di lệch ép sát vào lốp xe phía sau, chiều từ trái sang phải. Biển số xe di lệch. Lazăng phía trước bên trái vỡ (kích thước 13cm x 2,5cm), điểm đầu cách chân van 6,5cm. Phan tay, phanh chân không kiểm tra được do phương tiện bị hư hỏng.

Bản Kết luận giám định số 7284/C09-P3 ngày 20/12/2019 của Viện K học Hình sự - Bộ Công an kết luận: Dấu vết trượt xước, mất sơn màu xanh ở mặt ngoài phía trên bên phải chấn dầm trước xe ô tô biển số 14C-170.87 có chiều từ phải sang trái, từ trên xuống dưới, phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt ngoài phía trước tay côn bên trái xe mô tô biển số 15G1-590.06. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 15G1-590.06 tại vị trí này có chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên. Dấu vết biến dạng, trượt xước, mất sơn màu xanh, bám dính chất màu đen (dạng sơn) ở mặt ngoài bên phải chấn dầm trước xe ô tô biển số 14C-170.87 có chiều phải sang trái, từ trước về sau, phù hợp với dấu vết vỡ nhựa, trượt xước, mất sơn màu đen, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt ngoài bên trái mặt nạ xe mô tô biển số 15G1-590.06. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 15G1-590.06 tại vị trí này có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải. Dấu vết trượt xước, mất bụi đất màu nâu, bám dính chất màu đen (dạng sơn) ở mặt ngoài phía dưới trục bánh trước xe ô tô biển số 14C-170.87 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước, mất sơn màu đen, bám dính chất màu nâu (dạng bụi đất) ở mặt ngoài bên trái ốp nhựa thân xe mô tô biển số 15G1-590.06 (khi xe mô tô đã đổ nằm nghiêng bên phải xuống đường). Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 15G1-590.06 tại vị trí này có chiều từ dưới lên trên, từ trước về sau. Không xác định được tốc độ của xe ô tô biển số 14C-170.87 và xe mô tô biển số 15G1-590.06 khi tai nạn.

Bản Kết luận định giá tài sản số 127/HĐĐGTS ngày 12/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện Th kết luận về giá trị tài sản: Phụ tùng thay thế và công sửa chữa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter- biển số 15G1-590.06 là 27.897.000 đồng (hai mươi bảy triệu tám trăm chín bảy ngàn đồng).

- Về vấn đề dân sự: Gia đình bị cáo Bùi Đăng K và chủ xe đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Trịnh Văn D số tiền 150.000.000 đồng; bồi thường cho gia đình nạn nhân Đỗ Đức H số tiền 120.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của các anh D, H không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bùi Đăng K.

-Vật chứng của vụ án gồm:

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 14C-170.87 do K điều khiển gây tai nạn. Quá trình điều tra chứng minh, chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Công Phổ, sinh năm 1979, trú tại: Tổ 2, khu Hồng Hà, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi thu thập các dấu vết, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phổ sử dụng.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 15G1-590.06 do anh Trịnh Văn D điều khiển gây tai nạn. Quá trình điều tra xác định anh D là chủ sở hữu hợp pháp. Anh D đã chết, sau khi thu thập các dấu vết, cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện hợp pháp của anh D là ông Trịnh Ngọc Sáng là bố đẻ sử dụng.

- Giấy phép lái xe hạng C và căn cước công dân, cơ quan Công an thu giữ của anh Bùi Đăng K chuyển theo hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đã truy tố bị cáo Bùi Đăng K về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm đ Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự với các tình tiết định khung quy định tại điểm "đ" là làm chết 02 người khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Đăng K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, bị cáo tỏ ra rất ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được nhận lại Giấy phép lái xe hạng C và căn cước công dân của bị cáo.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại ông Trịnh Ngọc Sáng và bà Bùi Thị Hảo trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình đã nhận lại chiếc xe mô tô, bị cáo và chủ xe đã tự nguyện bồi thường số tiền 150.000.000 đồng tiền mai táng phí và sửa chữa xe mô tô. Nay gia đình không có yêu cầu gì thêm và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại ông Đỗ Quang Huy và bà Nguyễn Thị Nguyên vắng mặt nhưng tài liệu điều tra thể hiện gia đình bị cáo và chủ xe đã tự nguyện bồi thường số tiền 120.000.000 đồng tiền mai táng phí nên gia đình không có yêu cầu gì thêm và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung Cáo trạng đã được công bố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260, Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách tương ứng, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách; Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Đăng K đã tự nguyện bồi thường đầy đủ nên Kiểm sát viên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết; Về vật chứng và các vấn đề khác: Đề nghị trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe hạng C và căn cước công dân đều mang tên Bùi Đăng K, cơ quan Công an thu giữ của anh Bùi Đăng K chuyển theo hồ sơ vụ án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Th, Viện kiểm sát nhân dân huyện Th và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Những chứng cứ xác định tội: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp lời khai tại phiên tòa, phù hợp với khởi khai của người đại diện hợp pháp của bị hại; người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện và Bản kết luận giám định pháp y và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ ngày 10/11/2019, bị cáo Bùi Đăng K điều khiển xe ô tô biển số 14C-170.87 theo hướng từ xã Lại Xuân về xã Liên Khê đã va chạm với xe mô tô biển số 15G1-590.06 do anh Trịnh Văn D điều khiển, chở sau là anh Đỗ Đức H. Hậu quả làm anh Trịnh Văn D và anh Đỗ Đức H chết tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng nặng. Hành vi của Bùi Đăng K đã vi phạm khoản 1 Điều 11 (*Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ*) của Luật giao thông đường bộ. Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Đăng K đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm đ khoản 2, Điều 260 của Bộ luật hình sự với tình tiết định khung là “làm chết 02 người”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trị an xã hội, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác nên cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

[3]. Xem xét đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, tính chất mức độ hành vi phạm tội và quyết định hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện tích cực bồi thường thiệt hại, đại diện hợp pháp bị hại đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, xem xét nguyên nhân xảy ra tai nạn cũng do lỗi một phần của bị hại khi điều khiển từ đường nhánh ra đường ưu tiên đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không nhường đường

cho xe ô tô đi trên đường ưu tiên và điều khiển xe trong tình trạng sử dụng rượu bia nên là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Từ những phân tích và đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Bùi Đăng K có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, có thể căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật là đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời cũng thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Tuy nhiên xét thấy không cần thiết nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của các bị hại không yêu cầu đề nghị gì khác về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Giấy phép lái xe hạng C và căn cước công dân, cơ quan Công an thu giữ của anh Bùi Đăng K chuyển theo hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo đề nghị xin lại Giấy phép lái xe và căn cước công dân, do không áp dụng biện pháp cấm hành nghề hoặc công việc nhất định đối với bị cáo và không phải là vật chứng cứ vụ án nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 14C-170.87 do K điều khiển gây tai nạn. Quá trình điều tra chứng minh, chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Công Phổ, sinh năm 1979, trú tại: Tổ 2, khu Hồng Hà, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phổ sử dụng. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 15G1-590.06 do anh Trịnh Văn D điều khiển gây tai nạn. Quá trình điều tra xác định anh D là chủ sở hữu hợp pháp. Anh D đã chết, cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện hợp pháp của anh D sử dụng là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo Bùi Đăng K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Đăng K 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo

Bùi Đăng K cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên trả lại cho bị cáo Bùi Đăng K 01 Giấy phép lái xe số 310128010271 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 24/10/2017 và 01 Căn cước công dân số 022082003462 do Cục trưởng cục Cảnh sát đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư cấp ngày 07/03/2018 đều mang tên Bùi Đăng K.

- Về án phí: Bị cáo Bùi Đăng K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Th;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Công an huyện Thuỷ Nguyên;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- PV 27 công an TP Hải Phòng.
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại ;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn NamNinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Công Hạ - Bùi Đức K

Nguyễn Nam Ninh

